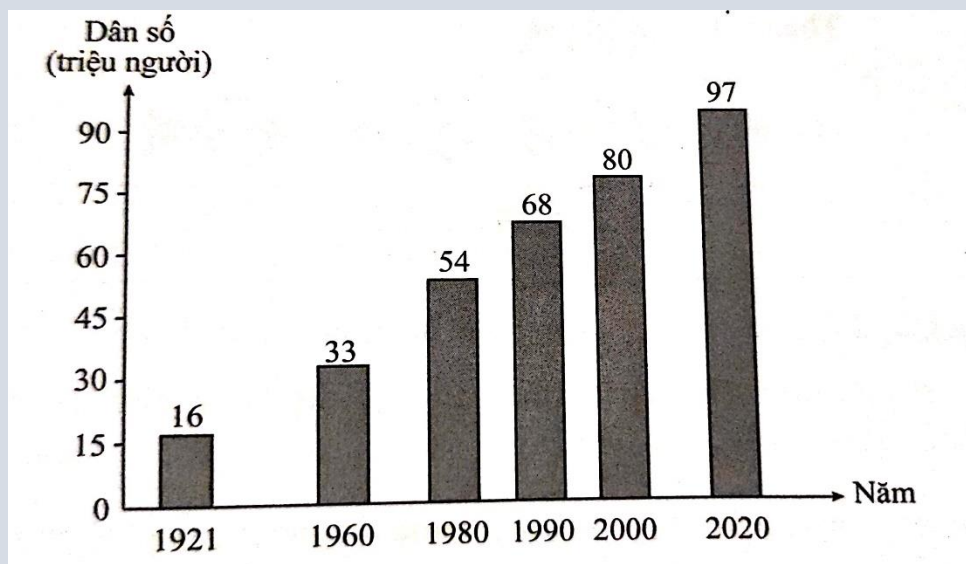


BÀI 1. THU THẬP, TỔ CHỨC, BIỂU DIỄN, PHÂN TÍCH VÀ XỬ LÝ DỮ LIỆU**CHƯƠNG IV: MỘT SỐ YẾU TỐ THỐNG KÊ VÀ XÁC SUẤT****MÔN: TOÁN – CÁNH DIỀU - LỚP 6****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****Giải bài 6 trang 6 sách bài tập Toán 6 Cánh Diều Tập 2**

Hình 1 là biểu đồ dân số Việt Nam qua các năm 1921, 1960, 1980, 1990, 2000 và 2020 (đơn vị triệu người)



Hãy quan sát biểu đồ ở Hình 1 và trả lời các câu hỏi sau:

- Trong năm 1921 và năm 1980, số dân của nước ta là bao nhiêu triệu người?
- Sau bao nhiêu năm (kể từ năm 1921) thì dân số nước ta tăng thêm 64 triệu người?
- Từ năm 2000 đến đầu năm 2020, dân số nước ta tăng thêm bao nhiêu triệu người?

Phương pháp:

Quan sát biểu đồ

b. Chỉ ra năm có số dân lớn hơn 64 triệu người so với năm 1921.

Từ đó suy ra số năm kể từ năm 1921 đến khi tăng thêm 64 triệu người.

c. Lấy số dân năm 2020 trừ đi số dân năm 2000.

Cách giải:

Quan sát biểu đồ ở Hình 1 cho thấy:

a) Trong năm 1921 và năm 1980, dân số nước ta lần lượt là: 16 triệu người và 80 triệu người.

b) Cách 1: Trong năm 1921 và năm 2000, số dân nước ta tương ứng là 16 triệu người và 80 triệu người.

Mặt khác, $80 - 16 = 64$

Vậy sau $2000 - 1921 = 79$ (năm) (kể từ năm 1921) thì dân số nước ta tăng thêm 64 triệu người.

Cách 2: Năm 1921, số dân nước ta là 16 triệu người.

Khi tăng thêm 64 triệu người thì số dân nước ta là $16 + 64 = 80$ (triệu người) là số dân năm 2000.

Vậy mất số năm là: $2000 - 1921 = 79$ (năm)

c) Từ năm 2000 đến năm 2020, dân số nước ta tăng thêm: $97 - 80 = 17$ (triệu người)